

# Lama Tsongkhapa: LAMRIM TINH YẾU LUẬN: Chứng Đạo Ca

- **English Title:** Song of Experience
- **Tác Giả (Author):** Lama Tông Khách Ba (sơ tổ dòng Gelug)
- **Việt ngữ:** Hồng Như

- 1: Bản mới, nhuận văn 2021 (dịch từ Tạng ngữ)
- 2: Bản mới 2019: Tạng Anh Việt (dịch từ Tạng ngữ)
- 3: Bản cũ 2004 (dịch từ Anh ngữ)

## **BẢN MỚI, DỊCH TỪ TẶNG NGỮ (2019, nhuận văn 2021)**

### **Tiếng Việt**

*Tibetan title: Lam rim nyams mgur*

*Tựa đề tiếng Việt: LAMRIM CHỨNG ĐẠO CA: Tinh Yếu Trình Tự Đường Tu Giác Ngộ*

1. Thân sinh ra từ / muôn vạn thiện lành;  
Lời nói toàn thành / nguyện ước chúng sinh;  
Ý thấy khắp cả / đúng như sự thật:  
Trước bậc đứng đầu / dòng họ Thích ca / con xin đánh lễ.
2. Là trưởng tử của / bậc Thầy vô song,  
Đảm đương việc làm / của khắp chư Phật,  
Du hí thị hiện / hàng sa cỗi giới:  
Di Lạc, Văn Thù / con xin kính lễ.
3. Dù nghĩa Phật mẫu / thậm thâm khó lường,  
Vẫn giảng đúng như / ý thật của Phật:  
Long thọ, Vô trước, / ba cõi danh lưng,  
Đề đầu dưới chân / con xin kính lễ.
4. Là người tiếp giữ / mọi điểm tinh yếu / kho tàng khai thị / đầy đủ không sai  
Của hai đường tu / tri kiến thâm sâu, / thiện hạnh quảng đại,  
Được truyền xuống từ / nhị đại tổ sư.  
Đức Atisa (Di-pam-ka-ra), con xin kính lễ.
5. Ân sư là mắt / cho chúng con nhìn / muôn trùng kinh điển;  
Là lòng sông cạn / đưa kẻ thiện duyên / sang bờ giải thoát;  
Từ bi vận dụng / mọi thiện phương tiện, / soi tỏ lối đường:  
Khấp đấng Ân sư / con xin kính lễ.
6. Là ngọc trang nghiêm / trên đỉnh bậc trí / cõi Diêm phù đề;  
Tràng phang danh xưng / lẫy lừng khắp chúng;  
Pháp chân truyền từ / Long thọ, Vô trước:  
Là Trình Tự Đường / Dẫn Đến Giác Ngộ.
7. Vì bởi pháp này / làm tròn nguyện ước / chín loại chúng sinh

Nên đây chính là / vua của vua pháp,  
Là lòng biển rộng / rặng ngời khéo giảng,  
Nơi ngàn dòng suối / luận văn đổ về.  
Giúp người tu hiểu / trăm vạn pháp môn / vốn không mâu thuẫn;  
Giúp trọn pháp Phật / tỏa rặng thành lời / trực chỉ khai thị / trong trí người tu;  
Giúp cho dễ dàng / hiểu được ý Phật;  
Giúp giữ người tu / thoát khỏi hố thẳm / của đại ác hạnh.  
Vì vậy nhiều bậc / thiện duyên Ấn-Tạng  
Đốc tâm nương vào / diệu pháp này đây.  
Trình tự đường tu / ba căn cơ này,  
Kẻ trí không ai / không bị cuốn hút.

8. Pháp này thu nhiếp / trọn lời Phật dạy,  
Nên giảng hay nghe / dù chỉ một lần,  
Đều như giảng, nghe / toàn bộ diệu Pháp,  
Lợi ích nhất định / sẽ như sóng cả, / vì vậy hãy nên / chuyên chú tư duy.

9. Rồi sẽ thấy ra / gốc rễ duyên lành  
Cho mọi thiện lành / đời này kiếp sau  
Nằm ở nỗ lực / mang tâm và hạnh / nương dựa đúng cách  
Nơi đáng đạo sư, / là người chỉ cho / đường tu giác ngộ.  
Thấy điều này rồi / cho dù mất mạng / cũng không từ bỏ,  
Phải gắng làm cho / đạo sư hoan hỉ / bằng cách tu theo / lời của đạo sư.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

10. Thân người ung dung / quý giá còn hơn / bảo châu như ý  
Đến chỉ một lần / cực kỳ khó gặp,  
Lại dễ mất như / tia chớp giữa trời.  
Thấy rõ kiếp người / chóng vánh như vậy,  
Chuyện đời khác gì / trấu lép loạn bay.  
Nên ngày lẫn đêm / phải luôn tận dụng / tinh túy thân này.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

11. Chết rồi chắc gì / không rơi ác đạo,  
Giúp thoát sợ này / chỉ có Tam Bảo.  
Vây tâm qui y / phải giữ cho chắc,  
Đừng bao giờ để / phá hạnh qui y.  
Muốn được như vậy / phải khéo nghĩ về / nghiệp quả thiện ác,  
Để biết chọn việc / nên bỏ, nên làm.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

12. Thân người đủ mọi / phẩm tướng cần thiết / để theo thẳng đạo,  
Nếu như thiếu đi / thì đường giác ngộ / không thể bút phá.  
Vây phải gắng sao / cho có đủ cả.  
Vì bởi ba cửa / nhuộm đầy cấu nhiễm / ác nghiệp, rơi đọa,  
Khẩn thiết nhất là / tẩy tịnh nghiệp chướng,  
Nên bốn sám lược / phải thường trân quý / áp dụng siêng năng.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

13. Tai hại khổ đế / không nỗ lực quán  
Thì tâm cầu thoát / không thật phát sinh.  
Nguyên nhân của khổ / luân chuyển thế nào, / nếu không quán chiếu  
Thì gốc luân hồi / không biết cách chặt.  
Cần nhất phải biết / chán khổ sinh tử, / khởi tâm cầu thoát,  
Và biết điều gì / trói buộc mình trong / sinh tử luân hồi.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

14. Phát tâm bồ đề / là cốt lõi của / đường tu Đại thừa;  
Nền tảng, chỗ dựa / của khắp muôn trùng / sóng cả thiện hạnh;  
Tựa như thuốc tiên / hóa sắc thành vàng, / biến tất cả thành / hai kho phước trí;  
Là cả kho tàng / công đức đồ sộ, / chứa hết vô lượng / thiện đức bồ đề.  
Vì biết điều này / nên chừa bỏ tất / uy dững tự tại  
Gìn giữ tâm ấy / sâu thẳm bên trong / cốt tủy pháp hành.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

15. Thí là ngọc quý / toàn thành ước nguyện / cho khắp chúng sanh;  
Vũ khí thượng thặng / chặt phăng nút thắt / của lòng keo bần;  
Là hạnh bồ tát / sinh nguồn dũng cảm / không hề chán mệt;  
Và là nền tảng / khiến cho danh lành / truyền khắp mười phương.  
Vì biết điều này / nên người có trí / xả hết thân mạng / tài sản công đức,  
Chỉ để nương theo / con đường lành này.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

16. Giới là nước trong / giặt sạch tất cả / vết nhơ ác nghiệp;  
Là ánh trăng thanh / xoa dịu nỗi đau / rát bỏng phiền não;  
Đứng giữa phàm phu, / thân thể rạng ngời / như núi Tu di,  
Không cần thị uy / nhiếp phục khắp cả.  
Vì biết điều này / nên chừa giác giả,  
Giữ giới đã thọ / quý như đôi mắt.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

17. Nhẫn là trang sức / quý giá nhất cho / người có quyền năng;  
Là sức chịu đựng / tuyệt bậc dành cho / bức bách phiền não;  
Là kim sí điểu / bay vút giữa trời, / làm khắc tinh của / rắn thù sần hận;  
Là lớp giáp bào / kiên cố ngăn chặn / vũ khí ác ngữ.  
Biết vậy cho nên / giáp bào kham nhẫn,  
Bằng đủ mọi cách / phải tập làm quen.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

18. Khoát lớp giáp bào / tinh tấn bất thoái  
Thì học và chứng / tăng trưởng nhanh như / trăng đến độ rằm,  
Làm gì cũng đều / tràn đầy ý nghĩa,  
Và đều mang đến / kết quả mong cầu.  
Vì biết như vậy / nên chừa bỏ tất  
Cuộn sóng tinh tấn / quét sạch hết thầy / mọi kiểu biếng lười.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

19. Định là đại vương / ngự trị tâm thức.  
Để yên, bất động / như núi Tu Di  
Mở ra, thu nhiếp / toàn bộ thiện pháp,  
Cho hỉ lạc nhờ / nhu nhuyễn thân tâm.  
Vì biết vậy nên / hành giả tự tại  
Luôn nương pháp định / diệt thù tán tâm.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

20. Tuệ là đôi mắt / thâm chứng tánh Như;  
Là con đường bừng / sạch gốc luân hồi;  
Là kho tánh đức / kinh luận tán thán;  
Và nổi danh là / ngọn đèn vô thượng / xua bóng vô minh.  
Vì biết như vậy / nên người có trí / tìm cầu giải thoát  
Nỗ lực đủ cách / tu theo đường này.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

21. Nếu chỉ dựa vào / mỗi định-nhất-tâm / thì không thấy được  
Khả năng chặt đứt / gốc rễ luân hồi.  
Nếu chỉ có tuệ / thiếu đi tịnh chỉ  
Thì dù quán chiếu / truy tìm đến đâu / vẫn không thể nào / dứt được phiền não.  
Vì vậy kẻ trí / lấy tuệ thâm nhập / vào chân thực tại  
Cưỡi trên lưng ngựa / tịnh chỉ diệu trạm;  
Dùng vũ khí bén / luận lý Trung đạo / không vướng biên kiến  
Phá tan hết thấy / khái niệm phân biệt / chấp thường chấp đoạn.  
Dùng tuệ rộng lớn / quán chiếu chính xác  
Để làm khai mở / trí chứng tánh Như.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

22. Nhờ thiền nhất tâm / mà đạt tam muội,  
Chẳng gì đáng nói. / Dùng quán sát trí  
Truy xét tâm tư, / mà vẫn yên lặng,  
Bất động vững vàng / nơi chân thực tại,  
Thấy rõ nỗ lực / hợp nhất chỉ quán,  
Đây mới chính thật / là điều nhiệm mầu.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

23. Khi vào trong định, Không - như không gian;  
Khi xuất trở ra, Không - như huyễn cảnh;  
Tán dương những ai / nhờ tu như vậy / hợp nhất phương tiện / cùng với trí tuệ  
Nhờ đó siêu việt / các hạnh bỏ tất.  
Để chứng điều này / nên bậc thiện duyên  
Không đành lòng với / đường tu riêng lẻ.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

24. Như thế chính là / đường tu phổ thông, / thiết yếu cho hai / thẳng đạo đại thừa.

là cỗ xe nhân / và cỗ xe quả.  
Tu rồi hãy tìm / nương sự che chở / của bậc thuyền trưởng / trí tuệ tài ba  
Để mà bước vào / biển cả mịt mịt pháp.  
Rồi nhờ dựa vào / lời giảng toàn hảo  
Sẽ không phí uổng / thân người có đây.  
Thầy là hành giả / đã tu như vậy  
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

25. Vì để huân tập / tâm của chính mình,  
Cũng để làm lợi / cho hàng thiện duyên,  
Thầy đã giải thích / bằng lời dễ hiểu  
Trọn vẹn đường tu / khiến Phật đẹp lòng.  
Nương công đức này / nguyện cho chúng sinh  
Không bao giờ lìa / chánh đạo tối thượng.  
Thầy là hành giả / đã nguyện như vậy.  
Con cầu giải thoát / cứ hãy nguyện theo.

*Trình tự đường tu giác ngộ được trình bày ngắn gọn theo dạng dễ nhớ khó quên, do tỷ kheo đa văn, người đã buông xả, tên Lobsang Drakpa [Lama Tsongkhapa] viết nơi núi lớn lan nhã tại Geden Nampar Gyalwai Ling.*

Bản tiếng Việt: Hồng như Thupten Munsel, 2019: Bản mới dịch lại từ Tạng ngữ, tham khảo với ba bản dịch, Alex Berzin, Thupten Jinpa và Ven. Joan Nicell.

- 1: Bản mới, nhuận văn 2021 (dịch từ Tạng ngữ)
- 2: Bản mới 2019: Tạng Anh Việt (dịch từ Tạng ngữ)
- 3: Bản cũ 2004 (dịch từ Anh ngữ)

## **TẶNG - ANH - VIỆT (2019)**

[Bản tiếng Anh của Thupten Jinpa]

། །བྱང་ཆུབ་ལས་གྱི་རིམ་པའི་ཉམས་ལེན་བསྐྱེད་དོན་གྱི་ཚིགས་སུ་བཅད་པ་བཞུགས་སོ།།

Tibetan title: Lam rim nyams mgrur

English title: *SONGS OF SPIRITUAL EXPERIENCE: Condensed Points of the Stages of the Path*

Tựa đề tiếng Việt: *LAMRIM CHỨNG ĐẠO CA: Tinh Yếu Trình Tự Đường Tu Giác Ngộ*

། །ཕྱེད་ཀྱི་ཚིགས་དགེ་ལེགས་བྱེ་བས་བསྐྱེད་པའི་སྐྱེ། །

*Your body is created from a billion perfect factors of goodness;*

*1. Thân sinh ra từ / muôn vạn thiện lành;*

མཐའ་ཡས་འགྲོ་བའི་རིམ་བསྐྱེད་པའི་གསུང། །

*Your speech satisfies the yearnings of countless sentient beings;*

*Lời nói toàn thành / nguyện ước chúng sinh;*

མ་ལུས་ཤེས་བྱ་ཇི་བཞིན་གཟིགས་པའི་སྐྱེ། །

*Your mind perceives all objects of knowledge exactly as they are –*

*Ý thấy khắp cả / đúng như sự thật:*

འགྲུའི་གོའོ་བོ་དེ་ལ་མགོས་ཕྱག་འཚེལ། །

I bow my head to you O chief of the Shakya clan.  
*Trước bậc đứng đầu / dòng họ Thích ca / con xin đánh lễ.*

ཟླ་མེད་སྟོན་པ་དེ་ཡི་སྲས་ཀྱི་མཚོག། །

You're the most excellent sons of such peerless teacher;  
*2. Là trưởng tử của / bậc Thầy vô song,*

རྒྱལ་བའི་མཛད་པ་ཀུན་གྱི་བྱ་རབས་སྐྱམས་ནས། །

You carry the burden of the enlightened activities of all conquerors,  
*Đảm đương việc làm / của khắp chư Phật,*

གངས་མེད་ཞིང་དུ་སྐྱུལ་པས་རྣམ་རྩལ་བ། །

And in countless realms you engage in ecstatic display of emanations -  
*Du hí thị hiện / hằng sa cõi giới:*

མི་པམ་འཇམ་པའི་དབྱངས་ལ་ཕྱག་འཚེལ་ལོ། །

I pay homage to you O Maitreya and Manjushri.  
*Di Lạc, Văn Thù / con xin kính lễ.*

ཤིན་ཏུ་དཔག་པར་དཀའ་བ་རྒྱལ་བའི་ཡུམ། །

So difficult to fathom is the mother of all conquerors,  
*3. Dù nghĩa Phật mẫu / thậm thâm khó lường,*

ཇི་བཞིན་དགོངས་པ་འགྲེལ་མཛད་འཇམ་གླིང་རྒྱན། །

You who unravel its contents as it is are the jewels of the world;  
*Vãn giảng đúng như / ý thật của Phật:*

ལྷ་སྐྱབ་ཐོགས་མེད་ཅེས་ནི་ས་གསུམ་ན། །

You're hailed with great fame in all three spheres of the world -  
*Long thọ, Vô trước, / ba cõi danh lừng,*

ཡོངས་སུ་གྲགས་པའི་ཞབས་ལ་བདག་ཕྱག་འཚེལ། །

I pay homage to you O Nagarjuna and Asanga.  
*Đề đầu dưới chân / con xin kính lễ.*

ཤིང་རྩ་ཆེན་པོ་གཉིས་ལས་ལེགས་བརྒྱད་པའི། །

Stemming from these two great charioteers with excellence  
*4. Hai đại tổ sư / khéo truyền hai đường*

ཟབ་མོའི་ལྷ་བ་རྒྱ་ཆེན་སྦྱོང་བའི་ལམ། །

Are the two paths of the profound view and the vast conduct;  
*Tri kiến thâm sâu, thiện hạnh quảng đại,*

ས་ཚོར་ཡོངས་སུ་ཚྲགས་པའི་གནད་བསྐྱུས་པའི། །

You're the custodian of the treasury of instructions encompassing all essential points  
*Kho tàng khai thị không mê lầm này,*

གདམས་པའི་མཛོད་འཛིན་མར་མེ་མཛད་ལ་འདུད། །

Of these paths without error, I pay homage to you O Dipamkara.  
*Người tiếp giữ trọn / mọi điểm tinh yếu: / Đức Atisa (Dipamkara), con xin kính lễ.*

རབ་འབྱུངས་གསུང་རབ་ཀུན་ལ་ལྷ་བའི་མིག། །

You are the eyes to see all the myriad collections of scriptures;  
*5. Ân sư là mắt / cho chúng con nhìn / muôn trùng kinh điển;*

སྐལ་བཟང་ཐར་བར་བསྐྱོད་པའི་འཇུག་རྣམས་མཚོག། ༡

To the fortunate ones traveling to freedom you illuminate the excellent path,  
*Là lòng sông cạn / đưa kẻ thiện duyên / sang bờ giải thoát;*

བརྟེ་བས་སྦྱོད་པའི་ཐབས་མཁས་མཛད་པ་ཡིས།། ༡

You do this through skillful deeds stirred forth by compassion.

*Từ bi vận dụng / mọi thiện phương tiện, / soi tỏ lối đường:*

གསལ་མཛད་བཤེས་གཉེན་རྣམས་ལ་གུས་ཕྱག་འཚལ།

I pay respectful homage to you O all my spiritual mentors.

*Kính khắp Ân sư / con xin đánh lễ.*

ལྗོ །འཛེས་སྒྲིང་མཁས་པ་ཡོངས་ཀྱི་གཙུག་གི་རྒྱན། ༡

You're the crowning jewels among all the learned ones of this world;

*6. Là ngọc trang nghiêm / trên đỉnh bậc trí / cõi Diêm phù đề;*

སྟོན་པའི་བ་དན་འགྲོ་ལ་ལྷང་འཇམ། ༡

Your banners of fame flutter vibrantly amongst the sentient beings;

*Tràng phang danh xưng / lẩy lừng khắp chúng;*

ལྷ་སྦྱབ་ཐོགས་མེད་གཉིས་ལས་རིམ་བཞིན་དུ། ༡

O Nagarjuna and Asanga from you flow in an excellent steady stream

*Pháp chân truyền từ / Long thọ, Vô trước:*

ལེགས་བརྒྱད་བྱང་རྒྱལ་ལས་ཀྱི་རིམ་པ་ནི། ༡

This [instruction on the] stages of the path to enlightenment.

*Là Trình Tự Đường / Dẫn Đến Giác Ngộ.*

སྤྱི་རྒྱུ་འདོད་དོན་མ་ལུས་སྐྱོང་བས་ན། ༡

Since it fulfills all the wishes of beings without exception,

*7. Vì bởi pháp này / làm tròn nguyện ước / chín loại chúng sinh*

གདམས་པ་རིན་ཆེན་དབང་གི་རྒྱལ་པོ་སྤྱི། ༡

It is the king of kings among all quintessential instructions;

*Nên đây chính là / vua của vua pháp,*

གཞུང་བཟང་སྦྱོང་གི་རྒྱལ་པོ་འདུས་པའི་ཕྱིར། ༡

Since it gathers into it thousands of excellent rivers of treatises,

*Là lòng biển rộng / rặng ngòi khéo giảng,*

དཔལ་ལྷན་ལེགས་པར་བཤད་པའི་རྒྱ་མཚོ་འདའིན། ༡

It's as well the ocean of most glorious well-uttered insights.

*Nơi ngàn dòng suối / luận văn đổ về.*

བསྟན་པ་ཐམས་ཅད་འགལ་མེད་རྟོགས་པ་དང། ༡

It helps to recognize all teachings to be free of contradictions;

*Giúp người tu hiểu / trăm vạn pháp môn / vốn không mâu thuẫn;*

གསུང་རབ་མ་ལུས་གདམས་པར་འཆར་བ་དང། ༡

It helps the dawning of all scriptures as pith instructions;

*Giúp trọn pháp Phật / tỏa rặng thành lời / trực chỉ khai thị / trong trí người tu;*

རྒྱལ་བའི་དགོངས་པ་བདེ་སྲུག་རྟོགས་དང། ༡

It helps to find easily the enlightened intention of the conquerors;

*Giúp cho dễ dàng / hiểu được ý Phật;*

ཉེས་སྦྱོད་ཆེན་པོའི་གཡང་ས་ལས་ཀྱང་བསྐྱུང། ༡

It helps also to guard against the abyss of grave negative deeds.  
*Giúp giữ người tu / thoát khỏi hố thẳm / của đại ác hạnh.*

དེའི་ཕྱིར་རྒྱ་བོད་མཁས་པ་འི་སྐྱོ་བོ་ནི། །

Therefore this most excellent instruction that is sought after  
*Vì vậy nhiều bậc / thiện duyên Ấn-Tạng*

སྐལ་ལྷན་དུ་མས་བསྐྱེན་པའི་གདམས་པ་མཚོག། །

By numerous fortunate ones like the learned ones of India and Tibet,  
*Đốc tâm nương vào / diệu pháp này đây.*

སྐྱེས་བུ་གསུམ་གྱི་ལམ་གྱི་རིམ་པ་ཡིས། །

This [instruction of the] stages of the path of persons of three capacities,  
*Trình tự đường tu / ba căn cơ này,*

ཡིད་རབ་མི་ དབྱུང་ལྷན་སུ་ཞིག་ཡོད།

What intelligent person is there whose mind is not captured by it?  
*Kẻ trí không ai / không bị cuốn hút.*

ལྗོ །གསུང་རབ་ཀྱན་གྱི་སྤྱིང་པོ་བསྐྱུ་བསྐྱུ་བ། །

This concise instruction distilling the essence of all scriptures,  
*8. Pháp này thu nhiếp / trọn lời Phật dạy,*

ཚུལ་འདི་བྱུན་རེ་སྤྱོད་དང་ཉན་པས་ཀྱང་། །

Even through reciting it or listening to it only once,  
*Nên giảng hay nghe / dù chỉ một lần,*

དམ་ཚོས་འཆད་དང་ཐོས་པའི་ཕན་ཡོན་ཚོགས། །

The benefits of teaching the dharma, listening to it, and so on,  
*Đều như giảng, nghe / toàn bộ diệu Pháp,*

སྐབས་ཆེན་སྲུང་པར་ངས་པས་དེ་དོན་བསམ། །

Since such waves of merit are bound to be gathered contemplate its meaning.  
*Lợi ích nhất định / sẽ như sóng cả, / vì vậy hãy nên / chuyên chú tư duy.*

ལྗོ །དེས་འདི་ཕྱི་འཛིན་ལེགས་ཚོགས་ཇི་སྟེད་པའི། །

Then, the root of creating well the auspicious conditions  
*9. Rồi sẽ thấy ra / gốc rễ duyên lành*

རྟེན་འབྲེལ་ལེགས་པར་འགྲིགས་པའི་རྩ་བ་ནི། །

For all the excellences of this and future lives  
*Cho mọi thiện lành / đời này kiếp sau*

ལམ་སྟོན་བཤེས་གཉེན་དམ་པ་འབད་པ་ཡིས། །

Is to rely properly with effort both in thought and action  
*Nằm ở nỗ lực / mang tâm và hạnh / nương dựa đúng cách*

བསམ་དང་སྦྱོར་བས་ཚུལ་བཞིན་བསྐྱེན་པར་བ་སྲ། །

Upon the sublime spiritual mentor who reveals the path.  
*Nơi đáng đạo sư, / là người chỉ cho / đường tu giác ngộ.*

མཐོང་ནས་སྲོག་གི་ཕྱིར་ཡང་མི་གཏོང་བར། །

Seeing this we should never forsake him even at the cost of life  
*Thấy điều này rồi / cho dù mất mạng / cũng không từ bỏ,*

བཀའ་བཞིན་སྐྱབ་པའི་མཚོན་པས་མཉེས་པར་བྱེད། །



And please him with the offering of implementing his words.  
*Phải gắng làm cho / đạo sư hoan hỷ / bằng cách tu theo / lời của đạo sư.*

རྣམ་འབྱོར་ངས་ཀྱང་ཉམས་ལེན་དེ་ལྟར་བགྱིས། །

I, a yogi, have practiced in this manner;  
*Thầy là hành giả / đã tu như vậy,*

ཐར་འདོད་ཚུད་ཀྱང་དེ་བཞིན་བསྐྱེད་འཚལ་ལོ།

You, who aspire for liberation, too should do likewise.  
*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ལྗོ །དལ་བའི་རྟེན་འདི་ཡིད་བཞིན་ལོ་རྒྱུ་ལྷན། །

This life of leisure is even more precious than a wish-granting jewel;

*10. Thân người ung dung / quý giá còn hơn / bảo châu như ý*

འདི་འདྲ་སྟེད་པ་དེས་ཅམ་ཞིག་ཡིན། །

That I have found such an existence is only this once;

*Đến chỉ một lần / cực kỳ khó gặp,*

སྟེད་དཀའ་འཛིག་སྐྱེ་ནམ་མཁའ་སྐྱོག་དང་འདྲ། །

So hard to find yet like a flash of lightning it is easy to vanish;

*Lại dễ mất như / tia chớp giữa trời.*

ཚུལ་འདི་བསམས་ནས་འཛིག་རྟེན་བྱ་བ་ཀུན། །

Contemplating this situation it's vital to realize that all mundane pursuits

*Thấy rõ kiếp người / chóng vánh như vậy,*

སྐྱུན་པ་འཕྱར་བ་བཞིན་དུ་རྩོགས་བྱུར་ནས། །

Are like the empty grain husks floating in the winds

*Chuyện đời khác gì / trấu lép loạt bay.*

ཉིན་མཚན་ཀུན་དུ་སྦྱིང་བོ་ལེན་པ་དགོས། །

And that we must extract the essence of human existence.

*Nên ngày lẫn đêm / phải luôn tận dụng / tinh túy thân này.*

རྣམ་འབྱོར་ངས་ཀྱང་

I, a yogi, have practiced in this manner;

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy,*

ཐར་འདོད་ཚུད་ཀྱང་། །ཚིག་རྐང་འདི་གཉིས་ཕྱིན་ཚད་ཀུན་ལ་འང་འགྲོ།

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ལྗོ །ཤི་ནས་དན་འགོར་མི་སྐྱེ་བའི་གདོང་མེད་ཅིང་། །

There is no certainty that after death we may not be born in the lower realms;

*11. Chết rồi chắc gì / không rơi ác đạo,*

དེ་ཡི་འཛིགས་སྐྱོབ་དགོན་མཚོག་གསུམ་དུ་ངས། །

The protection from such terror lies in the Three Jewels alone;

*Giúp thoát sợ này / chỉ có Tam Bảo.*

དེ་ཕྱིར་སྐྱབས་འགོ་ཤིན་དུ་བརྟན་པ་དང་། །

So we must make firm the practice of going for refuge

*Vậy tâm qui y / phải giữ cho chắc,*

དེ་ཡི་བསྐྱབས་བྱ་ཉམས་པ་མེད་པར་བྱ། །

And ensure that its precepts are never undermined.

*Đừng bao giờ để / phá hạnh qui y.*

དེ་ཡང་དཀར་ནག་ལས་འབྲས་ལེགས་བསམ་ནས། །

This in turn depends on contemplating well the white and black karma  
*Muốn được như vậy / phải khéo nghĩ về / nghiệp quả thiện ác,*

སྲིད་དོན་རྒྱུ་བཞིན་སྐྱབ་ལ་རག་ལས་སོ། །

And their effects, and on perfect observance of the ethical norms.

*Để biết chọn việc / nên bỏ, nên làm.*

རྣམ་འབྲུང་། །ཐར་འདོད་། །

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy,*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ལས་མཚོག་སྐྱབ་ལ་མཚོན་ཉིད་ཚང་བའི་རྟེན། །

Until we've obtained the most qualified form to pursue the excellent path

*12. Thân người đủ mọi / phẩm tướng cần thiết / để theo thẳng đạo,*

མ་རྟོན་བར་དུ་ས་ཕྱོད་མི་འོང་བས། ། [དུས་ཚོད་མི་འོང་བས་??]

We will fail to make great strides in our journey,

*Nếu như thiếu đi / thì đường giác ngộ / không thể bút phá.*

དེ་ལི་མ་ཚང་མེད་པའི་རྒྱུ་ལ་བསྐྱབ། །

So we must strive in all the conditions without exception of such a form;

*Vậy phải gắng sao / cho có đủ cả.*

སློག་གསུམ་སྲིག་ལྷུང་དྲི་མ་མས་སྐྱགས་པ་འདི། །

Thus these three doors of ours so sullied with evil karma and downfalls,

*Vì bởi ba cửa / nhuộm đầy cấu nhiễm / ác nghiệp, rơi đạo,*

ལྷག་པར་ལས་སྐྱབ་སྦྱོང་བ་གནད་ཚེ་བས། །

Since it is especially essential to purify their karmic defilements,

*Khẩn thiết nhất là / tẩy tịnh nghiệp chướng,*

རྒྱན་དུ་སྦྱོབས་བཞི་ཚང་བ་བརྟེན་པ་གཅེས། །

We must ensure to cherish the constant application all four powers.

*Nên bốn sám lục / phải thường trân quý / áp dụng siêng năng.*

རྣམ་འབྲུང་། །ཐར་འདོད་། །ལྗོ། །

I, a yogi, have practiced in this manner; You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

སྐྱག་བདེན་ཉེས་དམིགས་བསམ་ལ་མ་འབད་ན། །

If we do not strive in contemplating the defects of the truth of suffering,

*13. Tai hại khổ để / không nỗ lực quán*

ཐར་པ་དོན་གཉེར་མི་བཞིན་སྐྱེ་ཞིང། །

The genuine aspiration for liberation does not arise in us;

*Thì tâm cầu thoát / không thật phát sinh.*

ཀྱན་འབྱུང་འཁོར་བའི་འཇུག་རིམ་མ་བསམ་ན། །

If we do not contemplate the causal process of the origin of suffering,

*Nguyên nhân của khổ / luân chuyển thế nào, / nếu không quán chiếu*

འཁོར་བའི་རྩ་བ་གཅོད་ཚུལ་མི་ཤེས་པས། །

We will fail to understand how to cut the root of cyclic existence.

*Thì gốc luân hồi / không biết cách chặt.*

སྲིད་ལས་ཤེས་འབྱུང་སྐྱོད་ཤས་བརྟེན་པ་དང། །

So it's vital to seek true renunciation of disenchantment with existence

*Cần nhất phải biết / chán khổ sinh tử, / khởi tâm cầu thoát,*

འཁོར་བར་གང་གིས་བཅིངས་པ་ཤེས་པ་གཅེས། །

And to recognize which factors chain us in the cycle of existence.

*Và biết điều gì / trói buộc mình trong / sinh tử luân hồi.*

རྣམ་འབྱོར། །ཐར་འདོད། །

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy,*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ལྷ་སེམས་བསྐྱེད་ཐེག་མཚོག་ལས་གྱི་གཞུང་ཤིང་སྟེ། །

Generating the mind is the central axle of the supreme vehicle path;

*14. Phát tâm bồ đề / là cốt lõi của / đường tu Đại thừa.*

རྒྱལ་ས་ཆེན་སྐྱོད་པ་རྣམས་ཀྱི་གཞི་དང་རྟེན། །

It's the foundation and the support of all expansive deeds;

*Nền tảng, chỗ dựa / của khắp muôn trùng / sống cả thiện hạnh*

ཚོགས་གཉིས་ཀྱན་ལ་གསེར་འབྲུར་ཕྱི་ལྟ་བུ། །།

To all instances of two accumulations it is like the elixir of gold;

*Tựa như thuốc tiên / hóa sắc thành vàng, / biến tất cả thành / hai kho phước trí*

རབ་འབྲུམས་དགེ་ཚོགས་སྤྲད་པའི་བསོད་ནམས་གཉིས། །

It's the treasury of merits containing myriad collections of virtues;

*Là cả kho tàng / công đức đồ sộ, / chứa hết vô lượng / thiện đức bồ đề.*

དེ་ལྟར་ཤེས་ནས་རྒྱལ་སྐྱེས་དབང་ལོ་རྣམས། །

Recognizing these truths the heroic bodhisattvas

*Vì biết điều này / nên chư bồ tát / uy dũng tự tại*

རིན་ཆེན་སེམས་མཚོག་སྤྲལ་དམ་མཐིལ་དུ་འཛིན། །

Uphold the precious supreme mind as the heart of their practice.

*Gìn giữ tâm ấy / sâu thẳm bên trong / cốt tủy pháp hành.*

རྣམ་འབྱོར། །ཐར་འདོད། །

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

སྤྱིན་པ་འགོ་བའི་རིན་ཏོང་ཡིད་བཞིན་ནོར། །

Giving is the wish-granting jewel that satisfies the wishes of all beings;

*15. Thí là ngọc quý / toàn thành ước nguyện / cho khắp chúng sanh;*

སེར་སྤྲིའི་མདུད་པ་གཅོད་པའི་མཚོན་ཆ་མཚོག། །།

It's the best weapon to cut the constricting knots of miserliness;

*Vũ khí thượng thặng / chặt phăng nút thắt / của lòng keo bần;*

མ་ལུས་སྤོང་སྤོང་བསྐྱེད་པའི་རྒྱལ་ལྷན་སྤྱོད།

It's an undaunted deed of the bodhisattva giving birth to courage;  
*Là hạnh bồ tát / sinh nguồn dũng cảm / không hề chán mệt;*

སྤྱན་པའི་གྲགས་པ་ཕྱོགས་བརྒྱུད་སྤོང་གི།

It's the basis to proclaim one's fame throughout all ten directions;  
*Và là nền tảng / khiến cho danh lành / truyền khắp mười phương.*

དེ་ལྟར་ཤེས་ནས་ལུས་དང་ལོངས་སྤྱོད་དགེ།

Knowing this the learned ones seek the excellent path  
*Vì biết điều này / nên người có trí / xả hết thân mạng / tài sản công đức,*

ཡོངས་སུ་གཏོང་བའི་ལམ་བཟང་མཁའ་པས་བསྟེན།

Of giving away entirely their body, wealth and virtues.  
*chỉ để nương theo / con đường lành này.*

རྣམ་འབྱོར་། །ཐར་འདོད་།

I, a yogi, have practiced in this manner;  
You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ཚུལ་ལྷིམས་ཉེས་སྤོང་བྱི་མ་འཕྲུག་པའི་ཆུ།

Morality is the water that washes off the stains of ill deeds;  
*16. Giới là nước trong / giặt sạch tất cả / vết như ác nghiệp;*

ཉོན་མོངས་ཚ་གདུང་སེལ་བའི་རྒྱ་བའི་འོད།

It's the cooling moonlight dispelling the burning agony of afflictions;  
*Là ánh trăng thanh / xoa dịu nỗi đau / rát bỏng phiền não;*

སྤྱིས་དགུའི་དབུས་ན་ལྷན་པོ་ལྷ་བུར་བརྗོད།

In the midst of people it is most majestic like the Mt Meru;  
*Đứng giữa phàm phu, / thân thể rạng ngời / như núi Tu di,*

སྤོང་གིས་ཀྱིས་བསྐྱེད་པ་མེད་པར་འགོ་ཀྱན་འདུད།

It draws together all beings without any display of force;  
*Không cần thị uy / nhiếp phục khắp cả.*

དེ་ལྟར་ཤེས་ནས་ཡང་དག་སྤྲངས་པའི་ལྷིམས།

Knowing this the sublime ones guard as if they would their eyes,  
*Vì biết điều này / nên chư giác giả,*

དམ་པ་རྣམས་ཀྱིས་མིག་བཞེན་བསྐྱུང་བར་མཛོད།

The perfect disciplines which they have chosen to adopt.  
*Giữ giới đã thọ / quý như đôi mắt.*

རྣམ་འབྱོར་། །ཐར་འདོད་།

I, a yogi, have practiced in this manner;  
You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

བརྗོད་པ་སྤོང་བས་ལྷན་རྣམས་ལ་རྒྱན་གྱི་མཚོག།

Forbearance is the supreme ornament for those who have power;  
*17. Nhẫn là trang sức / quý giá nhất cho / người có quyền năng;*

ཉོན་མོངས་གདུང་བའི་དཀའ་ལྷན་གྱི་སྤུལ།

It's the greatest fortitude against the agonies of afflictions;  
*Là sức chịu đựng / tuyệt bậc dành cho / bức bách phiền não;*

ཞེ་སྤང་ལག་འགྲོའི་དགྲ་ལ་ནམ་མཁའ་ལྗིད། །

Against its enemy the snake of hate it is a garuda cruising in the sky;  
*Là kim sí điểu / bay vút giữa trời, / làm khắc tinh của / rắn thù thâm hận;*

ཚོག་རྩུབ་མཚོན་ལ་སྲ་བའི་གོ་ཚཡིན། །

Against the weapon of harsh words it's the strongest armor;  
*Là lớp giáp bào / kiên cố ngăn chặn / vũ khí ác ngữ.*

དེ་ལྟར་ཤེས་ནས་བཟོད་མཚོག་གོ་ཚཡ། །

Knowing this we should habituate ourselves with  
*Biết vậy cho nên / giáp bào kham nhẫn,*

རྣམ་པ་སྲ་ཚོགས་ཚུལ་གྱིས་བསྐྱོམས་པར་མཛད། །

The armor of excellent forbearance by all possible means.  
*Bằng đủ mọi cách / phải tập làm quen.*

རྣལ་འབྱོར་༄༅། བར་འདོད་༄༅། །

I, a yogi, have practice in this manner;  
You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

མི་ལྗོག་བརྟན་པའི་བརྩོན་འགྲུས་གོ་བགོས་ན། །

If the armor of unflinching perseverance is worn,  
*18. Khoát lớp giáp bào / tinh tấn bất thoái*

ལུང་རྟོགས་ཡོན་ཏན་ཡར་རོའི་རྒྱ་བཞིན་འཕེལ། །

Knowledge of scripture and realization increases like waxing moon;  
*Thì học và chứng / tăng trưởng nhanh như / trăng đến độ rằm,*

སྦྱོད་ལས་ཐམས་ཅད་དོན་དང་ལྗན་པར་འགྱུར། །

All conducts become fused with good purpose;  
*Việc làm nào cũng / tràn đầy ý nghĩa,*

གང་བརྩམས་ལས་ཀྱི་མཐའ་རྣམས་ཡིད་བཞིན་འགྲུབ། །

And whatever initiatives we may begin succeeds as hoped for;  
*Và đều mang đến / kết quả mong cầu.*

དེ་ལྟར་ཤེས་ནས་ལེ་ལོ་ཀྱན་སེལ་བའི། །

Knowing this the bodhisattvas apply great waves of effort,  
*Vì biết như vậy / nên chú bỏ tát*

རྣམས་ཚེན་བརྩོན་འགྲུས་རྒྱལ་སྲས་རྣམས་ཀྱིས་བརྩམས། །

Which help to dispel all forms of laziness.

*Cuộn sóng tinh tấn / quét sạch hết thủy / mọi kiểu biếng lười.*

རྣལ་འབྱོར་༄༅། བར་འདོད་༄༅། །

I, a yogi, have practiced in this manner;  
You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

བསམ་གཏན་སེམས་ལ་དབང་རྒྱུར་རྒྱལ་བོ་སྟེ། །

Concentration is the king that reigns over the mind;

19. *Định là đại vương / ngự trị tâm thức.*

བཞག་ན་གཡོ་མེད་རིམ་དབང་བོ་བཞིན། །

When left it is as unwavering as the king of mountains;

*Để yên, bất động / như núi Tu Di*

བཏང་ན་དགོ་བའི་དམིགས་པ་ཀུན་ལ་འཇུག། །

When set forth it engages with all objects of virtue;

*Mở ra, thu nhiếp / toàn bộ thiện pháp,*

ལུས་སེམས་ལས་སུ་རྩལ་བའི་བདེ་ཆེན་འདྲིན། །

It induces the great bliss of a serviceable body and mind;

*Cho hỷ lạc nhờ / nhu nhuyễn thân tâm.*

དེ་ལྟར་ཤེས་ནས་རྣལ་འབྱོར་དབང་བོ་རྣམས། །

Knowing this the great accomplished yogis

*Vì biết vậy nên / hành giả tự tại,*

རྣམ་གཡེང་དགྲ་འཛོམས་ཏིང་འཛིན་རྒྱ་ཏུ་བསྟེན། །

Constantly apply meditations destroying the enemy of distraction.

*Luôn nương pháp định / diệt thù tán tâm.*

རྣལ་འབྱོར་ཟེ། །ཐར་འདོད་ཟེ། །

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ཤེས་རབ་ཟབ་མོའི་དེ་ཉིད་བལྟ་བའི་མིག། །

Wisdom is the eye that sees the profound suchness;

20. *Tuệ là đôi mắt / thâm chứng tánh Như;*

སྲིད་པའི་རྩ་བ་རྩལ་ནས་འབྱིན་པའི་ལམ། །

It's the path eradicating cyclic existence from its very root;

*Là con đường búng / sạch gốc luân hồi;*

གསུང་རབ་ཀུན་ལས་བསྐྱབས་པའི་ཡོན་ཏན་གཏིར། །

It's a treasury of higher qualities that are praised in all scriptures;

*Là kho tánh đức / kinh luận tán thán;*

གཏི་མུག་སྤུན་སེལ་སྦྱོན་མེའི་མཚོག་ཏུ་གྲགས། །

It's known as the supreme lamp dispelling the darkness of delusion;

*Và nổi danh là / ngọn đèn vô thượng / xua bóng vô minh.*

དེ་ལྟར་ཤེས་ནས་ཐར་འདོད་མཁས་པ་ཡིས། །

Knowing this the learned ones who aspire for liberation

*Vì biết như vậy / nên người có trí / tìm cầu giải thoát*

ལམ་དེ་འབད་པ་དུ་མས་བསྐྱེད་པར་མཛད། །

Endeavor with multiple efforts to cultivate this path.

*Nỗ lực đủ cách / tu theo đường này.*

རྣལ་འབྱོར་ཟེ། །ཐར་འདོད་ཟེ། །

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo*

ཕྱོག་ཅིག་བསམ་གཏན་ཙམ་ལས་འཁོར་བ་ཡི། །

In a mere one-pointed concentration I fail to see  
*Nếu chỉ dựa vào / mỗi định-nhất-tâm / thì không thấy được*  
ཕྱོག་ཅིག་པའི་རྣམས་པ་མ་མཐོང་གིས། །

The potency to cut the root of cyclic existence;  
*Khả năng chặt đứt / gốc rễ luân hồi.*

ཞི་གནས་ལས་དང་བྲལ་བའི་ཤེས་རབ་གྱིས། །

Yet with wisdom devoid of the path of tranquil abiding,  
*Nếu chỉ có tuệ / thiếu đi tịnh chỉ*

ཇི་ཙམ་དུང་གྲུང་ཉོན་མོངས་མི་ལྷོག་པས། །

No matter how much one may probe, the afflictions will not be overcome.  
*Thì dù quán chiếu / truy tìm đến đâu / cũng không thể nào / dứt được phiền não.*

ཡིན་ལྷགས་ལྷག་ཐག་ཚོད་པའི་ཤེས་རབ་དེ། །

So this wisdom decisively penetrating the true mode of being,  
*Vì vậy kể trí / lấy tuệ thâm nhập / vào chân thực tại*

གཡོ་མེད་ཞི་གནས་རྟ་ལ་བསྐྱོན་ནས་ནི། །

The learned ones saddle it astride the horse of unwavering calm abiding;  
*Cưỡi trên lưng ngựa / tịnh chỉ diệu trạm;*

མཐའ་བྲལ་དབུ་མའི་རིག་པའི་མཚོན་རྗེས་གྱིས། །

And with the sharp weapon of reasoning of the Middle Way free of extremes,  
*Dùng vũ khí bén / luận lý Trung đạo / không vương biên kiến*

མཐར་འཇོག་དམིགས་གཏད་ཐམས་ཅད་འཇིག་བྱེད་པའི། །

They dismantle all locus of objectification of the mind grasping at extremes;  
*Phá tan hết thấy / khái niệm phân biệt / chấp thường chấp đoạn.*

རྒྱལ་བཞིན་དུློད་པའི་ཡངས་པའི་ཤེས་རབ་གྱིས། །

With such expansive wisdom that probes with precision,  
*Dùng tuệ rộng lớn / quán chiếu chính xác*

དེ་ཉིད་རྟོགས་པའི་སློབ་གྲོས་རྒྱས་པར་མཛད། །

The learned ones enhance the wisdom realizing the suchness.  
*Để làm khai mở / trí chứng tánh Như.*

རྣམས་འབྱོར་མེད། །ཐར་འདོད་མེད། །

I, a yogi, have practiced in this manner;  
You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ཕྱོག་ཅིག་བསྐྱོམས་པས་ཏིང་འཛིན་འགྲུབ་པ་ནི། །

What need is there say that through one-pointed cultivation  
*22. Nhờ thiền nhất tâm / mà đạt tam muội,*

སློབ་པར་ཅི་འཚལ་རྒྱལ་བཞིན་དུློད་པ་ཡི། །

Absorption is realized? Through discriminative awareness  
*Chẳng gì đáng nói. / Dùng quán sát trí*

སོ་སོར་རྟོག་པ་ཡིས་ཀྱང་ཡིན་ལྷགས་ལ། །

Probing with precision as well one can abide unwavering  
*Truy xét tâm tư, / mà vẫn yên lặng,*

གཡོ་མེད་ཤིན་ཏུ་བརྟན་པར་གནས་པ་ཡི། །

And utterly stable upon the true mode of being.

*Bất động vững vàng / nơi chân thực tại,*

ཉིང་འཛིན་བསྐྱེད་པར་མཐོང་ནས་ཞི་ལྷག་གཉིས། །

Wondrous are those who see this

*Thấy rồi nỗ lực / hợp nhất chỉ quán,*

ཟུང་འབྲེལ་སྐྱབ་ལ་བཙོན་རྣམས་ལ་མཚན་ནོ། །

And strive for the union of abiding and insight.

*Đây mới chính thật / là điều nhiệm màu.*

རྣལ་འབྱོར། །ཐར་འདོད། །

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

མཉམ་བཞག་ནས་མཁའ་ལྗ་བུའི་སྣང་ཉིད་དང། །

The space-like emptiness of meditative equipoise,

*23. Khi vào trong định, Không - như không gian;*

རྗེས་ཐོབ་སྐྱུ་མ་ལྗ་བུའི་སྣང་བ་གཉིས། །

And the illusion-like emptiness of the subsequent realizations,

*Khi xuất trở ra, Không - như huyễn cảnh;*

བསྐྱོམས་ནས་ཐབས་ཤེས་ཟུང་དུ་འབྲེལ་བ་ཡིས། །

Praised are those who cultivate them and bind together

*Tán dương những ai / nhờ tu như vậy / hợp nhất phương tiện / cùng với trí tuệ*

རྒྱལ་སྐུ་སྣོད་པའི་མ་རོལ་འགོ་བ་བསྐྱུགས། །

The method and wisdom and travel beyond the bodhisattva deeds.

*Và rời siêu việt / các hạnh bồ tát.*

དེ་ལྟར་རྟོགས་ནས་ཕྱོགས་རེའི་ལམ་གྱིས་ནི། །

It's the way of the fortunate ones

*Để chúng điều này / nên bậc thiện duyên*

ཚོམ་པ་མེད་པ་སྐྱལ་བ་ཐང་རྣམས་ཀྱི་ལུགས། །

To realize this and not to be content with partial paths;

*Không đành lòng với / đường tu riêng lẻ.*

རྣལ་འབྱོར། །ཐར་འདོད། །

I, a yogi, have practiced in this manner; You, who aspire for liberation, too should do likewise.

*Thầy là hành giả / đã tu như vậy.*

*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

༄ །དེ་ལྟར་རྒྱ་དང་འབྲས་བུའི་ཐོག་ཚེན་གྱི། །

Thus having cultivated as they are the common paths

*24. Như thế chính là / đường tu phổ thông, / thiết yếu cho hai / thắng đạo đại thừa.*

ལམ་མཚོག་གཉིས་ཀར་དགོས་པའི་སྐྱེན་མོང་ལམ། །

Essential for the two supreme paths of causal and resultant great vehicles,

*là cỗ xe nhân / và cỗ xe quả.*

རིབ་ཞིན་དབྱེད་ནས་མཁའ་པའི་དེད་དཔོན་གྱི། །



I have entered the great ocean of tantras  
*Tu rồi hãy tìm / nương sự che chở / của bậc thuyền trưởng / trí tuệ tài ba*  
མགོན་ལ་བརྟེན་ནས་རྒྱ་མཚོ་ཆེན་པོ།

By relying upon the leadership of the learned navigators;  
*Để mà bước vào / biển cả mịt mù pháp.*

And through application of the quintessential instructions,  
*Rồi nhờ dựa vào / lời giảng toàn hảo*  
དལ་འབྱོར་ཐོབ་པ་དོན་དང་ལྷན་པར་བྱས། །

I have made meaningful human existence that I have obtained.  
*Sẽ không phí uổng / thân người có đây.*  
རྣམ་འབྱོར་ཟེ། ། བར་འདོད་ཟེ།

I, a yogi, have practiced in this manner;  
You, who aspire for liberation, too should do likewise.  
*Thầy là hành giả / đã tu như vậy*  
*Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.*

ལྗོ ། རང་གི་ཡིད་ལ་གོམས་པར་བྱ་བྱིར་དང། །  
In order to make familiar to my own mind,  
*25. Vì để huân tập / tâm của chính mình,*  
སྐལ་བཟང་གཞན་ལ་འང་ཕན་པར་བྱ་བའི་བྱིར། །

And to help benefit fortunate others as well,  
*Cũng để làm lợi / cho hàng thiện duyên,*  
རྒྱལ་བ་དགེས་པའི་ཡོངས་སུ་རྫོགས་པའི་ལམ། །

I've explained here in words easy to understand  
*Thầy đã giải thích / bằng lời dễ hiểu*  
གོ་སླུའི་དག་གིས་བཤད་པའི་དག་བ་དེས། །

In its entirety the path that pleases the conquerors.  
*Trọn vẹn đường tu / khiến Phật đẹp lòng.*

འགོ་བ་ཀུན་ཀྱང་རྣམ་དག་ལས་བཟང་དང། །  
“Through this virtue may all beings be never divorced  
*25. Nương công đức này / nguyện cho chúng sinh*  
འབྲལ་མེད་གྲུ་ཅིག་ཅེས་ནི་སྣོན་ལམ་འདེབས། །

From the perfectly pure excellent path” thus I pray;  
*Không bao giờ lìa / chánh đạo tối thượng.*  
རྣམ་འབྱོར་ངས་ཀྱང་སྣོན་ལམ་དེ་ལྟར་བཏབ། །

I, a yogi, have made aspirations in this manner;  
*Thầy là hành giả / đã nguyện như vậy.*  
བར་འདོད་ལྷུད་ཀྱང་དེ་བཞིན་འདེབས་འཚལ་ལོ།

You, who aspire for liberation, too should pray likewise.  
*Con cầu giải thoát / cứ hãy nguyện theo.*

ཞེས་བྱང་རྒྱུ་ལམ་གྱི་རིམ་པའི་ཉམས་ལེན་གྱི་རྣམ་བཞག་མདོར་བསྟུས་ཏེ་བརྗོད་པ་རང་བྱས་པ་འདི་ནི་མང་དུ་ཐོས་པའི་དགོ་སློང་སློང་བ་པ་སློབ་བཟང་གྲགས་པའི་དཔལ་གྱིས་ འགོག་རིབོ་དགོ་ལྷན་རྣམ་  
པར་རྒྱལ་བའི་གྲིང་དུ་སྦྱར་བའོ། །

This brief presentation of the practices of the stages of the path to enlightenment written in the format of a memorandum was composed by the well-read monk, the renunciate Lobsang Drakpa at the great mountain retreat of Geden Nampar Gyalwai Ling.

*Pháp môn trình tự đường tu giác ngộ trình bày ngắn gọn theo thể tóm lược, do tỳ kheo đa văn, người đã buông xả, tên Lobsang Drakpa viết tại núi lớn lan nhã tại Geden Nampar Gyalwai Ling*

© English translation. Geshé Thupten Jinpa, 2004; revised 2007.

Bản tiếng Việt dịch từ Tạng ngữ, Hồng Như Thupten Munsel, 2019.

---

## **BẢN DỊCH CŨ 2004**

(1) Con xin chí thành  
đánh lễ đức Phật,  
là người đứng đầu  
dòng họ Thích Ca.  
Thân Phật nhiệm màu  
phát sinh ra từ  
vô vàn thiện hạnh  
cùng với vô vàn  
thành tựu viên mãn.  
Ngữ Phật nhiệm màu  
hoàn thành ước nguyện  
vô lượng chúng sinh.  
Ý Phật nhiệm màu  
thấy hết khắp cả  
đúng như sự thật.

(2) Con xin đánh lễ  
Bồ tát Di lạc,  
Bồ tát Văn thù,  
là bậc trưởng tử  
của đấng Đạo Sư,  
không đâu sánh bằng.  
Hai vị là người  
giữ gìn thiện hạnh  
của mười phương Phật;  
thị hiện sắc thân  
hằng sa cõi giới.

(3) Con xin đánh lễ  
dưới chân hai ngài  
Long thọ, Vô Trước,  
quí như châu ngọc  
trang hoàng cõi Nam.  
Danh hiệu hai ngài  
vang lừng ba cõi,  
là người thuyết giảng  
ý nghĩa “Phật mẫu”,

giáo pháp thâm sâu  
khó tin nhận nhất  
hoàn toàn thuận theo  
ý thật của Phật.

(4) Con đánh lễ thầy  
Đi-pam-ka-ra,  
[đức A-ti-sha]  
là người tiếp giữ  
kho tàng chánh pháp,  
giữ gìn ngọn đèn  
soi đường giác ngộ.  
Bao nhiêu tinh tú  
đường tu quảng, thâm,  
truyền lại từ hai  
bậc đại tổ sư  
đều được giữ gìn  
chính xác nguyên vẹn  
trong giáo pháp này.

(5) Con xin kính cẩn  
đánh lễ đạo sư.  
Đạo sư là mắt  
giúp chúng con nhìn  
vào biển kinh điển  
bao la vô tận;  
là lòng sông cạn  
nâng đỡ gót chân  
cho kẻ thiện duyên  
vượt sang bờ giác.  
Thầy mở lòng từ  
vô lượng vô biên,  
vận dụng muôn vàn  
phương tiện thiện xảo  
giúp cho mọi sự  
rõ ràng trong sáng.

(6) Con đường tuần tự  
dẫn đến giác ngộ  
được các bậc thầy  
nối gót hai tổ  
Long Thọ, Vô Trước  
khéo léo giữ gìn.  
trong số chư Tăng  
nơi vùng đất Nam  
các thầy là hạt  
ngọc châu vương đỉnh.  
tràng phang các thầy  
cao trội hơn cả.  
Tu theo con đường  
tuần tự giác ngộ

sẽ có khả năng  
hoàn thành ước nguyện  
chín loại chúng sinh.  
Vì vậy pháp này  
là đấng Pháp vương,  
là lòng biển rộng  
cho ngàn dòng suối  
luận văn đổ về.

(7) Pháp này vi diệu  
- giúp cho người tu  
hiểu được dễ dàng  
trăm vạn pháp môn  
vốn không mâu thuẫn;  
- giúp cho toàn bộ  
biển rộng kinh điển  
đồng loạt tỏa rạng  
trong trí người tu  
như lời giáo hóa  
dành riêng cho mình;  
- giúp cho dễ dàng  
hiểu được ý Phật;  
- hộ trì người tu  
thoát khỏi hố thẳm  
sai lầm tai hại.  
Vì bốn lợi ích  
lớn lao như vậy  
nên các hành giả  
Ấn độ, Tây tạng  
ai người có trí  
cũng đều hoan hỉ  
với diệu pháp này;  
là pháp chỉ rõ  
con đường tuần tự  
dẫn đến giác ngộ  
tùy theo căn cơ;  
là pháp cao tuyệt  
mà kẻ thiện duyên  
luôn luôn dốc tâm  
tinh tấn tu hành.

(8) Diệu pháp này do  
ngài A-ti-sa  
thu gọn tinh túy  
của lời Phật dạy  
mà soạn thành luận.  
Vì vậy dù chỉ  
đọc nghe một lần  
cũng sẽ có được  
vô vàn công đức,  
như là tu tập

toàn bộ chánh pháp.  
Hướng chi gắng công  
chuyên cần học hỏi,  
giảng giải phong phú  
cho người cùng nghe,  
chắc chắn công đức  
sẽ như sóng cả.  
Vì vậy các con  
hãy gắng chú tâm  
(Tu học pháp này  
Cho thật đúng đắn.)

(9) (Sau khi phát tâm  
Qui y Tam Bảo)  
Các con phải thấy  
gốc rễ điều lành  
của kiếp hiện tiền  
và mọi kiếp sau  
đều nằm ở tâm  
nương dựa đúng cách  
nơi đấng đạo sư,  
trong từng ý tưởng  
trong từng hành động.  
Đạo sư là người  
đưa các con vào  
đường tu giác ngộ,  
vì vậy các con  
phải gắng làm cho  
Đạo sư hoan hỉ  
bằng cách chăm chỉ  
tinh tấn tu hành  
theo đúng như lời  
của đạo sư dạy;  
dù mất mạng sống  
cũng không từ bỏ  
lời dạy của thầy,  
lấy sự tu hành  
dâng thành cúng phẩm.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(10) Kiếp người này có  
tám sự tự tại,  
quí giá còn hơn  
bảo châu như ý,  
đến chỉ một lần,  
cực kỳ khó gặp,

nhưng lại dễ mất,  
tựa như tia chớp  
thoát trên trời không.  
Nhìn rõ kiếp người  
chóng vánh như vậy  
thấy chuyện thế tục  
khác gì trấu lép.  
Các con hãy gắng  
vắt lấy tinh túy  
của kiếp sống này,  
trong từng phút giây,  
ngày cũng như đêm  
đừng để phí uổng.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(11) Khi vào cõi chết  
Khi vào cõi chết  
không thể biết chắc  
mình sẽ không rơi  
vào cõi ác đạo.  
Chỉ có Tam Bảo  
là đủ khả năng  
che chở cho con  
thoát cơn sợ hãi.  
Vì vậy phải gắng  
giữ tâm qui y  
cho thật vững chắc,  
đừng để sơ sót  
phá hạnh qui y.  
Muốn được như vậy  
phải hiểu nghiệp quả  
sống thuận chánh pháp  
làm mọi thiện hạnh  
lánh mọi ác pháp.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(12) Thân người đầy đủ  
tám sự tự tại  
nếu như thiếu đi  
thì không thể có  
bước nhảy vượt bực

trên con đường tu  
thành tựu giác ngộ.  
Do đó phải nên  
lánh ác làm lành  
để khỏi tái sinh  
vào cảnh khiếm khuyết;  
cũng nên siêng năng  
tẩy sạch ác nghiệp  
phá phạm giới hạnh  
đang vấy bẩn ba  
cửa thân miệng ý;  
và nhất là để  
tẩy loại nghiệp chướng  
khiến ta không thể  
tái sinh làm người.  
Các con hãy gắng  
siêng năng áp dụng  
bốn lực sám hối  
thanh tịnh chướng nghiệp.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(13) Nếu không cố gắng  
quán chiếu về khổ  
sẽ không thể nào  
tinh tấn nhất tâm  
hướng về giải thoát.  
Không biết đâu là  
nguyên nhân của khổ,  
không biết điều gì  
ràng buộc mình trong  
cảnh sống luân hồi  
thì không thể thấy  
đâu là phương tiện  
búng sạch gốc rễ  
của vòng tái sinh  
triển miên lẫn quẩn.  
Các con nên biết  
chán cảnh sinh tử  
từ bỏ luân hồi;  
phải biết quán sát  
điều gì trói chặt  
mình trong sinh tử.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát

hãy tự thuận dưỡng  
đúng theo lối này.

(14) Cốt tủy đại thừa  
là sao cho tâm  
vô thượng bồ đề  
luôn luôn tăng trưởng.  
Đây là căn bản  
cũng là nền tảng  
của khắp mười phương  
hành trạng giác ngộ  
trùng trùng vời vợi  
như sóng đại dương  
[của chư Phật đà].  
Tựa như thuốc tiên  
hóa sắc thành vàng  
tâm bồ đề cũng  
có được khả năng  
khiến mọi hành động  
biến thành hai bồ  
tư lương phước trí,  
tích lũy kho tàng  
công đức đồ sộ  
đến từ vô lượng  
tánh đức bồ đề.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuận dưỡng  
đúng theo lối này.

(15) Thí ba la mật  
là ngọc Như Ý  
có được khả năng  
hoàn thành ước nguyện  
của mọi chúng sinh;  
là loại vũ khí  
hữu hiệu bậc nhất  
chặt phăng nút thắt  
của lòng keo bẩn.  
Thái độ vì người  
sẽ làm tăng nguồn  
can đảm, tự tín.  
Người có hạnh Thí  
mười phương thế giới  
sẽ đều tán dương.  
Vì biết điều này  
nên người có trí  
dốc tâm tinh tấn  
tu hành hạnh Thí,



cho đi toàn vẹn  
thân thể, của cải,  
cho cả hai bồ  
tư lương công đức.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(16) Giới là nước trong  
giặt sạch tất cả  
vết nhơ ác nghiệp.  
Giới là trăng thanh  
xoa dịu tất cả  
vết bóng nhiễm tâm.  
Ai người tu Giới  
thân thể rạng ngời  
như núi Tu Di  
chiếu soi khắp cả  
chín loại chúng sinh.  
Năng lực của Giới  
sẽ giúp các con  
thuần phục tất cả  
không cần thị uy.  
Chúng sinh cứng cõi  
sẽ đều qui thuận.  
Vì biết điều này  
nên các bậc Thánh  
giữ gìn giới hạnh  
quí như đôi mắt.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(17) Nhẫn là trang sức  
đẹp nhất cho người  
có nhiều quyền năng.  
Nhẫn là pháp tu  
khổ hạnh tốt nhất  
cho người thường bị  
vọng tâm tác hại;  
là cánh chim ưng  
bay vút trời cao,  
khắc tinh của rắn  
sân hận giận dữ;  
là áo giáp dày

ngăn chặn tất cả  
vũ khí thóa mạ.  
Vì biết điều này  
nên người có trí  
tu tập đủ cách  
thích ứng tâm mình  
với lớp áo giáp  
Hạnh Nhẫn tối thượng.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(18) Khoát được giáp bào  
của hạnh Tinh Tấn  
khi ấy sức học,  
tu hành, chứng ngộ  
sẽ tăng trưởng nhanh  
như vầng trăng non  
đang đến độ rằm,  
hành động nào cũng  
tràn đầy ý nghĩa  
hướng về giải thoát  
và đều mang lại  
kết quả mong cầu.  
Vì biết điều này,  
nên chư bồ tát  
cuộn sóng tinh tấn  
quét sạch hết thủy  
giải đãi biếng lười.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(19) Định là đại vương  
ngự trị tâm thức.  
Khi thâm tâm lại,  
tâm sẽ an trụ  
như núi Tu Di,  
vững không lay động.  
Khi mở tâm ra  
tâm sẽ thâm nhiếp  
toàn bộ thiện pháp.  
Định khiến thân tâm  
nhu nhuyễn bén nhạy  
hỉ lạc khinh an.

Vì biết điều này  
nên các hành giả  
ai người khéo tu  
cũng đều dốc sức  
miên mật thiền chỉ  
cố gắng hàng phục  
kẻ thù tán tâm.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(20) Tuệ là đôi mắt  
thâm chứng tánh Không  
và là con đường  
búng sạch toàn bộ  
gốc rễ luân hồi.  
Tuệ là tất cả  
kho tàng nhiệm màu  
mà bao kinh luận  
vẫn hằng tán dương.  
Là đèn tối thượng  
phá tan bóng tối  
cố chấp hẹp hòi.  
Vì biết điều này  
nên người có trí  
mong cầu giải thoát  
đều dốc tâm sức  
nỗ lực bước theo  
con đường tu Tuệ.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(21) Có Định thiếu Tuệ  
chẳng đủ khả năng  
chặt đứt gốc rễ  
ràng buộc luân hồi.  
Có Tuệ thiếu Định  
thì dù quán sát  
miên mật đến đâu  
cũng không thể nào  
tách lìa vọng cảnh.  
Vì vậy các bậc  
Đạo sư luôn lấy  
mắt Tuệ thâm nhập

vào chân thực tại  
mà trụ vững vàng  
trên lưng ngựa Định,  
rồi dùng vũ khí  
cực kỳ bén nhọn  
của luận Trung Đạo,  
thoát mọi cực đoan,  
phá hủy nền tảng  
chấp thường chấp đoạn  
chấp bám cực đoan,  
nhờ vậy Không-Tuệ  
dần dần khai mở.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(22) Nhờ quen tu định  
đến khi đạt chỉ  
bấy giờ tu quán.  
Tâm càng quán chiếu  
lại càng an định  
vững vàng thấy rõ  
chân tánh thực tại.  
Vì biết điều này  
ai người tinh tấn  
phối hợp chỉ-quán  
đều thấy nhiệm mầu,  
hướng gì các con!  
hãy nên mong cầu!  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(23) (Đến khi chỉ quán  
phối hợp được rồi)  
hãy nên quán chiếu  
hai loại tánh Không:  
không - tựa không gian,  
thu nhiếp tất cả  
khi nhập vào định;  
không - tựa huyễn cảnh,  
hiện ra như mộng  
khi từ trong định  
mà bước trở ra.  
Nhờ tu như vậy

phương tiện, trí tuệ  
thuần nhất bất nhị  
nên được tán dương  
là người viên toàn  
các hạnh bồ tát.  
Vì ngộ điều này  
mà bậc thiện duyên  
không bao giờ nhận  
đường tu phân chia.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(24) - Chán khổ sinh tử,  
- phát tâm bồ đề,  
- trực chứng tánh không,  
là ba yếu tố  
căn bản cần thiết  
để bước lên hai  
cỗ xe Đại Thừa:  
là xe tu nhân  
và xe tu quả.  
Vậy khi các con  
phát huy đúng đắn  
ba điểm này rồi  
phải nên nương dựa  
vào đấng đạo sư  
đầy đủ phẩm hạnh.  
Xin thầy hộ niệm  
đưa các con vào  
(cỗ xe tu quả)  
vượt qua biển rộng  
bốn bộ Mật tông.  
Ai biết tôn kính  
noi theo lời dạy  
của đấng đạo sư  
sẽ không phí uổng  
kiếp người hiếm hoi  
đây tự tại này.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

(25) Vì để thuần dưỡng  
tâm của chính mình

và để lợi ích  
cho kẻ thiện duyên  
(đã gặp được đáng  
Đạo sư chân chính  
và đủ khả năng  
tu tập đúng theo  
những gì thầy dạy)  
nên Thầy dùng lời  
rõ ràng để hiểu  
nói lại trọn vẹn  
đường tu giác ngộ  
mà mười phương Phật  
vẫn hằng hoan hỉ.  
Nguyện công đức này  
giúp cho chúng sinh,  
không bao giờ xa  
đường tu trong sáng  
chắc thật, nhiệm mầu.  
Thầy là hành giả  
đã tu như vậy;  
các con ai người  
đang cầu giải thoát  
hãy tự thuần dưỡng  
đúng theo lối này.

[Hết]

*Đến đây chấm dứt bài Tiểu Luận về Đường Tu Tuần Tự Giác Ngộ, soạn theo thể dạng cực ngắn, dễ nhớ khó quên. Luận giải do tử kheo Losang Dragpa [Lama Tông Khách Ba] soạn thảo – là hành giả đã thọ trì nhiều chánh pháp – viết tại Tu viện Ganden Nampar Gyelwa'i, trên ngọn núi Riwoch, Tây tạng.*

*Nguyên bản Anh ngữ: The Short Lamrim or Lines of Experience or Songs of Spiritual Experiences. trích trong Illuminating the Path to Enlightenment, do đức Dalai Lama thuyết giảng, Thubten Dhargye Ling Archive, Long Beach, California ấn hành.*